

Bản án số: 50/2022/HS-ST
Ngày: 23- 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Nguyễn Đức Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Lại Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 07 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022 đối với các Bị cáo:

1. Trần Văn Đ, sinh năm 1960, nơi sinh và nơi cư trú; Xóm X, xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn 3/10; dân tộc; Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C, sinh năm 1938 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1940; có vợ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1967; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1996; gia đình có 06 anh em, bị cáo là thứ nhất; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 21/12/1998, bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu xử phạt 36 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

- Ngày 29/01/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Ngày 14/06/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 21/12/2018.

Bị tạm giữ từ ngày 29/06/2022 đến ngày 02/07/2022 chuyển tạm giam; Có mặt.

2. Phạm Văn T , sinh năm 1988, nơi sinh và nơi cư trú: Xóm X, xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Trịnh Thị L, sinh năm 1966, có vợ là Quách Thị T, sinh năm 1992 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018; gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 12/05/2022 đến ngày 21/5/2022 thì chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hậu. Có mặt

- *Người làm chứng:*

1. Chị Quách Thị T, sinh năm 1992; Vắng mặt.
2. Ông Lê Văn V, sinh năm 1961; Vắng mặt.
3. Anh Bùi Văn C, sinh năm 1974; Vắng mặt.
4. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1989; Vắng mặt.
5. Ông Trần Công Đ, sinh năm 1964; Vắng mặt.
6. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ, ngày 11/05/2022, Trần Văn Đ đi xe bus lên thành phố Nam Định mục đích mua ma túy về sử dụng và bán cho người nghiện để kiếm lời. Khi đi đến khu vực cầu Đò Quan, Đ gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau đó, Đ về nhà sử dụng một phần ma túy, số còn lại chia làm 02 gói đem cất giấu vào hộp giấy màu đỏ để ở trong gian buồng phía Đông của gia đình mục đích bán cho những người nghiện.

Khoảng 09 giờ, ngày 12/05/2022, Bùi Văn C, sinh năm 1974 ở xóm 4, xã H, huyện Hải Hậu đến hỏi Đ mua ma túy với số tiền 150.000 đồng. Đ đồng ý nhưng chưa cầm tiền và nói C ngồi chơi uống nước khi nào về Đ bán ma túy cho. Khoảng 10 phút sau, Lê Văn V, sinh năm 1961 ở xóm 13 xã H, huyện Hải Hậu cùng đến chơi uống nước. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Văn T gọi điện cho Đ hỏi “ Nay chú có bán hàng không?”. hiểu ý T hỏi mua ma túy nên Đ trả lời “ Có”. Sau đó, Đ vào buồng phía Đông lấy 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa ma túy bỏ vào túi quần phía trước bên phải rồi đi ra ngoài ngồi uống nước. Khoảng 11 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ đen biển kiểm soát 36B5 – 934.10 đến nhà Đ. T lấy trong túi

quần phía trước bên trái một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng đưa cho Đ nói “Chú để cho cháu quả hai trăm”, nghĩa là bán cho T một gói ma túy với giá 200.000đ. Đ cầm lát tiền và lấy trong túi quần phía trước bên phải 01 gói Heroine đưa cho T. Sau khi mua được ma túy, T điều khiển xe đi ra đến cổng nhà Đ thì bị tổ công tác của Công an huyện Hải Hậu và Công an xã H phát hiện quả tang, T giữ trong lòng bàn tay phải của T 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M); 01 xe mô tô biển kiểm soát 36B5-934.10 và 01 Đ thoại di động Nokia màu xanh cùng số sim điện thoại có số Thuê bao 0962.858.xxx. Lúc này, Trần Văn Đ thấy T bị bắt giữ nên đã bỏ trốn khỏi địa phương. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn Đ, Cơ quan điều tra T giữ tại buồng phía Đông của gia đình Đ 01 hộp giấy màu đỏ kích thước (45x20) cm bên trong có 01 gói giấy màu trắng có kích thước (3x6) cm có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Niêm phong kí hiệu K) ; 02 túi ni lông màu trắng có kích thước (3x6) cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu K1) và 27 tờ giấy trắng có kích thước (4x6) cm. Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với Đ về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Quá trình lần trốn, ngày 29/06/2022, Trần Văn Đ tiếp tục đến khu vực cầu Đò Quan thành phố Nam Định gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không quen biết dáng người cao gầy, đeo khẩu trang giống như người nghiện ma túy, Đ mua 8 gói heroine với giá 600.000 đồng cất giấu trong túi áo ngực bên trái phía trước rồi đón xe bus về thị trấn Liễu Đề, huyện Nghĩa Hưng. Khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn Đ về đến khu vực Tổ dân phố Tân Thọ, thị trấn Liễu Đề, huyện Nghĩa Hưng thì bị Công an tỉnh Nam Định bắt theo quyết định truy nã. T giữ trong túi áo ngực phía trước bên trái của Đ 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa 08 gói giấy màu trắng đều chứa chất bột dạng trắng (niêm phong ký hiệu A), Đ khai nhận đó là heroine vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn T giữ của Đ 01 căn cước công dân mang tên Trần Văn Đ và số tiền 1.000.000 đồng và bàn giao Đ cho Công an huyện Hải Hậu giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, Trần Văn Đ, Phạm Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn khỏi cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 654/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng Kỹ Tật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu các hạt tinh thể màu trắng trong hai phong bì ký hiệu M và K gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine; khối lượng mẫu M: 0,159; khối lượng mẫu K: 0,156 gam.

Kết luận giám định số 722/GĐKTHS ngày 27/5/2022 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột màu trắng trong túi ni lông trong phong bì thư được niêm phong kí hiệu K1 gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine; khối lượng mẫu K1; Không xác định được khối lượng.

Kết luận giám định số 964/GĐKTHS ngày 30/6/2022 của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận; mẫu bột dạng cục màu trắng trong 08

gói giấy màu trắng đựng trong 01 túi ni lông màu trắng đựng trong phong bì thư niêm được niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại ma túy; Heroine; khối lượng mẫu A:1,013 gam.

Cáo trạng số 48/CT-VKSHH ngày 22/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo Phạm Văn T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố:

- Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn Đ từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn Đ từ 2 năm 6 tháng tù đến 3 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc Trần Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm 6 tháng tù chung cho cả hai tội.

- Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 18 đến 24 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng của V án; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các Bị cáo.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, các Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung V án đã nêu, xin hứa sửa chữa lỗi lầm và đề nghị được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Các Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiền hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các Bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng các tài liệu khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 12/5/2022, tại nhà ở xóm X xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, Trần Văn Đ đã có hành vi bán trái phép cho Phạm Văn T 0,159 gam Heroine với giá 200.000 đồng, sau đó Phạm Văn T cầm Heroine trên tay phải đi về để sử dụng thì tổ công tác của Công an huyện Hải Hậu và Công an xã H phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, T giữ tại nhà Trần Văn Đ 0,156 gam heroine mục đích để bán kiếm lời.

Khoảng 09 giờ ngày 29/6/2022, Trần Văn Đ sau khi đi mua ma túy về đến Tổ dân phố Tân Thọ, thị trấn Liễu Đề, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định thì bị Công an tỉnh Nam Định bắt theo quyết định truy nã, đồng thời T giữ ở túi áo bên trái 1,013 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Việc các Bị cáo mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục các Bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Các Bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy. Trần Văn Đ đã 03 lần bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu xét xử về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, khi có cơ hội lại tiếp tục hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các Bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn, hối lỗi nên các Bị cáo

được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, vị trí vai trò đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các Bị cáo đã được phân tích ở trên, cần thiết phải cách ly các Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các Bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà hôm nay là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Các Bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Tuy nhiên, theo lời khai của các Bị cáo cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều thể hiện, các Bị cáo không có nghề nghiệp và T nhập ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã T giữ các gói ma túy của các Bị cáo. Sau giám định xác định loại ma túy là Heroine; 01 hộp giấy màu đỏ Trần Văn Đ sử dụng cất giấu ma túy và 27 mảnh giấy màu trắng, 01 sim Đ thoại có số Tê bao 0962.858.xxx. Xét đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; sim điện thoại và hộp giấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng có số Imei: 358250031741883 thu giữ của Phạm Văn T. Quá trình điều tra xác định T đã dùng điện thoại liên hệ với Đ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch T sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000đ, bị cáo Trần Văn Đ bán ma túy cho Phạm Văn T vào ngày 12/5/2022, do bị cáo Đ bỏ trốn ăn tiêu hết số tiền trên nên cần truy thu của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 1.000.000đ T giữ của Đ và 01 Căn cước công dân mang tên Trần Văn Đ. Xét các tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đ nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 36 B5-934.10 là tài sản hợp pháp Tộc sở hữu của chị Quách Thị T (là vợ bị cáo T). Chị T không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu đã trả lại cho chị T quản lý sử dụng là phù hợp.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo vào sáng ngày 11/5/2022 và ngày 29/6/2022 tại cầu Đò Quan, thành phố Nam Định, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh xử lý.

[10] Đối với hành vi của Trần Văn Đ đồng ý bán ma túy cho Bùi Văn C nhưng 02 bên chưa giao nhận tiền và đưa ma túy cho C nên không xử lý bằng pháp luật đối với Đ và C là phù hợp.

[11] Về án phí: Các Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn Đ 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn Đ 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc Trần Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 6 năm 2022.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Văn T 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 5 năm 2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroine trong 04 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 654/GĐKTHS ngày 13/5/2022; số 655/GĐKTHS ngày 17/5/2022; số 722/ GĐKTHS ngày 27/5/2022 và số 964/GĐKTHS ngày 30/6/2022 của Phòng Kỹ Tật hình sự Công an tỉnh Nam Định; 01 hộp giấy màu đỏ có kích thước khoảng (40x25) cm không có nắp; 27 mảnh giấy màu trắng và 01 thẻ sim có số Tê bao 092858595.

- Truy thu của Trần Văn Đ số tiền 200.000đ sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại bị cáo Trần Văn Đ số tiền 1.000.000đ và 01 Căn cước công dân mang tên Trần Văn Đ.

(Vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 04/8/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu và Biên lai T tiền số 0003865 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn Đ và Phạm Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- Các Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Ái